

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 11 năm 2025

*
Số 02-NQ/ĐU

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TỈNH
về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng
trong Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh giai đoạn 2025 - 2030”

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, từ đó công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ được tăng cường, có nhiều đổi mới và đạt những kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, ngăn ngừa và hạn chế tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: Một số cấp ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát chưa có trọng tâm, trọng điểm; việc triển khai thực hiện một số cuộc kiểm tra, giám sát còn chưa kịp thời theo chương trình kế hoạch đã đề ra; việc nắm bắt tình hình tổ chức đảng, đảng viên có lúc chưa kịp thời; kiểm tra đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp chưa nhiều; thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên chất lượng, hiệu quả chưa cao...

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên trước hết là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy chưa quan tâm đúng mức đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; một số ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở chưa tích cực, chủ động tham mưu giúp cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Bên cạnh đó năm 2025, thực hiện chủ trương sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, việc thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ theo mô hình mới tại một số tổ chức Đảng ở cơ sở còn những khó khăn nhất định. Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, việc hợp nhất các tổ chức cơ sở đảng giữa Đảng bộ các cơ quan Đảng 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn, theo đó địa bàn hoạt động của các đơn vị rộng; cấp uỷ các chi bộ, đảng bộ cơ sở sau hợp nhất có sự biến động; khối lượng công việc cần sắp xếp, hoàn thiện nhiều, do đó việc dành thời gian để nghiên cứu, tham mưu thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng còn hạn chế.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Kiểm tra, giám sát là chức năng lãnh đạo, nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy và do cấp ủy, trước hết là người đứng đầu cấp ủy trực tiếp tiến hành. Tổ chức đảng và đảng viên phải chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng và chịu sự giám sát của quần chúng, Nhân dân.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải gắn chặt với công tác tư tưởng, công tác tổ chức, cán bộ và đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng; phải thực hiện toàn diện, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát; “kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”, “giám sát phải mở rộng”; coi trọng phòng ngừa, lấy xây là chính; đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm để răn đe, giáo dục chung; tuyệt đối không nể nang, bao che, né tránh hoặc xử lý không tương xứng với nội dung vi phạm.

- Đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của tổ chức đảng, đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên, quần chúng trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, bảo vệ nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức và trách nhiệm, quyết tâm hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong ủy ban kiểm tra các cấp từ Đảng bộ đến cơ sở.

- Đánh giá đúng ưu điểm của tổ chức đảng và đảng viên để phát huy; đồng thời phát hiện, làm rõ thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý nghiêm minh, kịp thời khi có vi phạm.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Đối với các cấp ủy, tổ chức đảng

- Hằng năm, 100% đảng viên trong Đảng bộ được quán triệt đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; 100% các đồng chí cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Hằng năm, 100% các cấp ủy, tổ chức đảng trong Đảng bộ; các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và tổ chức, thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp trên và cấp mình đề ra.

- Tiếp nhận, triển khai 100% các ứng dụng số do cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên triển khai về chuyên đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng.

- Số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát hằng năm:

(1). Hằng năm Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình của cấp trên và cấp mình; mỗi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy tiến hành kiểm tra, giám sát ít nhất 01 cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

(2). Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát chuyên đề ít nhất 10% người đứng đầu chi bộ và cấp phó người đứng đầu chi bộ trực thuộc trở lên.

(3). Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên ít nhất 10% tổ chức đảng và đảng viên trở lên trên tổng số tổ chức đảng và đảng viên của của chi bộ, đảng bộ.

(4). Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ phạm kiểm tra từ 10% đảng viên trở lên trên tổng số đảng viên của chi bộ.

2.2.2. Đối với ủy ban kiểm tra các cấp

(1). Tham mưu giúp cấp ủy thực hiện hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình và thực hiện hoàn thành 100% chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của ủy ban kiểm tra bảo đảm quy trình, chất lượng, hiệu quả.

(2). 100% UBKT đảng ủy cơ sở xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát. Hằng năm, có ít nhất 10% tổ chức đảng và 10% đảng viên được kiểm tra, giám sát.

(3). Hằng năm, Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kiểm tra tài chính Đảng đối với các chi bộ trực thuộc ít nhất 01 cuộc.

(4). Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh giải quyết và tham mưu giải quyết 100% đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định và được thực hiện trên môi trường số (việc thực hiện trên môi trường số bảo đảm các quy định, hướng dẫn của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là ở cấp cơ sở. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng phải xác định trách nhiệm của mình, trực tiếp, thường xuyên lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, biểu dương những nhân tố mới, cách làm hay, điển hình tốt, phát huy sự năng động, sáng tạo của tổ chức đảng, đảng viên. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

2. Chú trọng nâng cao chất lượng xây dựng chương trình, kế hoạch và các cuộc kiểm tra, giám sát

- Quan tâm nâng cao chất lượng xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát đảm bảo nội dung, số lượng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên; cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên, giám sát việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới. Tiếp tục cải tiến, đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực, có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; coi trọng kiểm tra, giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị “*về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới*”.

3. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế, hướng dẫn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

- Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, cấp ủy cấp trên chủ động ban hành nghị quyết, quy định, quy chế thuộc thẩm quyền theo phân cấp để lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

- Tiếp tục rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong quá trình tổ chức, thực hiện còn khó khăn, vướng mắc, bất cập; các quy định, quy chế phối hợp giữa các tổ chức đảng với các tổ chức đoàn thể chính trị, các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

4. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp, cách thức tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; triển khai đồng bộ các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong Ngành Kiểm tra Đảng

- Chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm. Kiểm tra, giám sát không chỉ để phát hiện, xử lý sai phạm. Thực hiện giám sát các Nghị quyết của Đảng trên các lĩnh vực; kiểm tra, giám sát trước hết là cảnh báo, ngăn ngừa, giữ cho tổ chức đảng và đảng viên không đi chệch hướng, để các chủ trương, chính sách của Đảng được tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả ngay từ khi mới ban hành.

- Chuyển từ thụ động sang chủ động nắm chắc tình hình, không để có “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát của Đảng không vươn tới được; gắn công tác kiểm tra, giám sát với kiểm soát quyền lực; đổi mới công tác giám sát thường xuyên, xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng. Quan tâm bảo vệ người làm đúng, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm. Qua đó, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Các cấp ủy trong toàn Đảng bộ chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát gắn với cải cách thủ tục hành chính; quan tâm hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, trang, thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

- Triển khai đầy đủ các ứng dụng số trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng theo chỉ đạo của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên. Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan có liên quan...; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số từng bước đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong Ngành Kiểm tra Đảng. Tham mưu giải quyết 100% đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền đảm bảo đúng quy định.

5. Tập trung kiểm tra, giám sát những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, đẩy mạnh kiểm tra chuyên đề đối với các tổ chức đảng, đảng viên

Thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm “kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm”, “giám sát phải mở rộng”, tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm, nội bộ mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ... Trong quá trình kiểm tra, giám sát hoặc qua phản ánh của cơ quan thông tấn, báo chí... nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì kịp thời báo cáo, đề nghị cấp ủy, ủy ban kiểm tra có thẩm quyền kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

6. Xử lý kiên quyết, kịp thời các trường hợp vi phạm kỷ luật đảng

Tổ chức đảng và đảng viên vi phạm kỷ luật phải được xử lý công minh, chính xác, kịp thời. Tất cả đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, nếu vi phạm đến mức phải kỷ luật đều phải xử lý kỷ luật nghiêm minh, đảm bảo áp dụng hình thức kỷ luật tương xứng với mức độ, tính chất vi phạm, kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể hoặc việc xử lý bằng pháp luật và ngược lại. Đảng viên vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, không được xử lý nội bộ. Công khai kết quả xử lý kỷ luật theo quy định để tăng cường tính giáo dục, phòng ngừa.

7. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

7.1. Cấp ủy các cấp

- Chủ động chỉ đạo rà soát, xây dựng hoặc bổ sung, điều chỉnh chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và chương trình, kế hoạch hằng năm đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu nghị quyết đề ra. Kế hoạch kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm. Tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là người đứng đầu, là cán bộ được giao những nhiệm vụ quan trọng trong cơ quan, đơn vị. Tập trung kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, như: công tác cán bộ, việc quản lý sử dụng tài chính; thực hiện các chương trình, dự án; mua sắm tài sản, trang thiết bị; việc rèn luyện và giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở...

- Phân công rõ trách nhiệm các đồng chí ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên trực tiếp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả kế hoạch đề ra.

- Ngoài kiểm tra, giám sát theo kế hoạch cần tăng cường chỉ đạo làm tốt công tác phát hiện, tiến hành kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ của cấp ủy, của đảng viên; giám sát việc thực hiện thông báo kết luận sau kiểm tra, thông báo

kết luận sau giám sát, nhất là việc khắc phục những khuyết điểm, vi phạm được chỉ ra; thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên; chỉ đạo tăng cường các hoạt động chất vấn, đối thoại, yêu cầu giải trình làm rõ những vấn đề bức xúc, nổi cộm, tồn đọng kéo dài, có nhiều dư luận phản ánh, đơn thư tố cáo nặc danh nhưng chưa có cơ sở để kiểm tra.

- Hằng năm, giữa và cuối nhiệm kỳ, cấp ủy tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân làm tốt, chấn chỉnh những biểu hiện sai sót, lệch lạc.

7.2. Ủy ban kiểm tra các cấp

- Tham mưu giúp cấp ủy tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện tốt các văn bản, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình toàn khoá, chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy hằng năm; thực hiện tốt các mục tiêu cụ thể đề ra trong Nghị quyết này.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; kiểm tra tài chính của cấp ủy theo thẩm quyền; tăng cường nắm tình hình, chủ động phát hiện, tiến hành kiểm tra đối với tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, nhằm phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn về nghiệp vụ; giải quyết những vấn đề mới phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất báo cáo Thường trực cấp ủy về những biểu hiện, dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo chủ chốt thuộc diện cấp ủy quản lý.

7.3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy

Hằng năm, xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát đảm bảo nội dung, quy trình, quy định của Đảng, tính đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ; qua đó đánh giá đúng ưu điểm, khuyết điểm của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện các mặt công tác xây dựng đảng. Định kỳ báo cáo với Thường trực cấp ủy kết quả kiểm tra, làm căn cứ đánh giá chất lượng, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện những biểu hiện vi phạm thì chủ động đề xuất với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

8. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả trong công tác phối hợp, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy, nhận xét, đánh giá, đối với cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở về thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, lấy đó làm tiêu chí đề xuất đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng hằng năm.

- Các tổ chức cơ sở đảng tăng cường phối hợp với tập thể lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể để nắm chắc tình hình, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phối hợp với ủy ban kiểm tra tham mưu, giúp cấp ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và nhiệm vụ cấp ủy giao. Kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm để báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

9. Kịp thời củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp

- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở, trực tiếp là đồng chí Bí thư cấp ủy phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Kiểm tra và cán bộ phụ trách công tác kiểm tra đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bố trí nguồn nhân lực triển khai các ứng dụng về chuyên đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra theo hướng chuyên nghiệp; có bản lĩnh vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tính chiến đấu cao, nghiệp vụ thành thạo, phương pháp khoa học, công tâm, khách quan, sâu sát, thận trọng và ứng xử có văn hóa; không lợi dụng vị trí công tác để tiêu cực, tham nhũng.

- Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh phối hợp tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cơ sở và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra trong Đảng bộ.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và các ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở quản lý tốt đội ngũ cán bộ hiện có; phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên, thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ làm việc theo quy định để làm tốt chức năng tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo và thực hiện có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra các cấp và cán bộ được phân công làm công tác kiểm tra của các chi bộ phải thường xuyên tu dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức, không ngừng tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, tăng cường trao đổi kinh nghiệm để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này ở đơn vị được phân công phụ trách.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện cụ thể để quán triệt, triển khai và ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết thiết thực và phù hợp với điều kiện của đơn vị (*xong trong tháng 12/2025*), tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy có trách nhiệm tham mưu tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát, phản biện xã hội; phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Hằng năm, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết gắn với báo cáo kết quả lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy; tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết việc thực hiện Nghị quyết vào Quý III/2028 và tổng kết vào Quý I/2030.

Nghị quyết được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Nguyễn Đăng Bình